

Phụ lục I
DANH MỤC CÁC CHỈ TIÊU CỤ THỂ
(Kèm theo Kế hoạch số 105/KH-UBND ngày 26 tháng 3 năm 2026 của UBND xã Sơn Tây Thượng)

TT	Chỉ tiêu	Kết quả	Cơ quan chủ trì triển khai, theo dõi và đánh giá
I	Giai đoạn 2026-2027		
I.1	Cung cấp dịch vụ số bao trùm, thông minh		
1	Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số thủ tục hành chính có đủ điều kiện.	100%	Trung tâm Phục vụ hành chính công
2	Tỷ lệ thông tin, giấy tờ, tài liệu trong các thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh chỉ cung cấp một lần cho cơ quan hành chính nhà nước.	Phấn đấu 100%	Trung tâm Phục vụ hành chính công
3	Tỷ lệ người dân, doanh nghiệp đánh giá hài lòng khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến.	Phấn đấu đạt 95%	Trung tâm Phục vụ hành chính công
I.2	Cơ quan nhà nước quản lý, chỉ đạo, điều hành thông minh, an toàn dựa trên dữ liệu		
1	Tỷ lệ hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường điện tử (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước) và sử dụng chữ ký số cá nhân để giải quyết công việc.	100%	Phòng VH-XH
2	Tỷ lệ chế độ báo cáo của các cơ quan được thực hiện trên Hệ thống thông tin báo cáo.	90%	Văn phòng HĐND và UBND
3	Tỷ lệ nhiệm vụ UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao cho xã được theo dõi, giám sát, đánh giá trên môi trường điện tử.	Phấn đấu đạt 100%	Văn phòng HĐND và UBND
4	Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức được đào tạo kỹ năng số cơ bản.	100%	Phòng Văn hóa – Xã hội
5	Tỷ lệ cán bộ chuyên trách về công nghệ thông tin, chuyển đổi số xã được tham gia các khóa đào tạo đạt chứng chỉ quản trị dữ liệu cơ bản.	50%	Công an xã, Phòng Văn hóa – Xã hội
II	Giai đoạn 2028-2030		
II.1	Cung cấp dịch vụ số bao trùm, thông minh		

TT	Chỉ tiêu	Kết quả	Cơ quan chủ trì triển khai, theo dõi và đánh giá
1	Tỷ lệ người dân, doanh nghiệp đánh giá hài lòng khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến.	99%	Trung tâm Phục vụ hành chính công
3	Tỷ lệ dữ liệu mở thuộc phạm vi quản lý của UBND xã được cung cấp đúng chuẩn theo hướng dẫn của tỉnh.	100%	Phòng Văn hóa – Xã hội
4	Tỷ lệ hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa.	100%	Trung tâm Phục vụ hành chính công
5	Tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu đã được số hóa trong giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công.	80%	Trung tâm Phục vụ hành chính công
II.2	Cơ quan nhà nước quản lý, chỉ đạo, điều hành thông minh, an toàn dựa trên dữ liệu		
1	Tỷ lệ hệ thống thông tin được kết nối, chia sẻ dữ liệu qua dịch vụ chia sẻ dữ liệu.	100%	Phòng Văn hóa – Xã hội
2	Sử dụng ít nhất 01 ứng dụng AI để phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành.	Ít nhất 01 ứng dụng	Phòng Văn hóa – Xã hội
3	Tỷ lệ đội ngũ lãnh đạo của từng cơ quan, đơn vị xã có chuyên môn, kinh nghiệm về khoa học, kỹ thuật, chuyển đổi số phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ.	25%	Phòng Văn hóa – Xã hội
4	Tỷ lệ cán bộ chuyên trách về công nghệ thông tin, chuyển đổi số của UBND xã được tham gia đào tạo đạt chứng chỉ quản trị dữ liệu cơ bản.	100%	Công an xã, Phòng Văn hóa – Xã hội

Phụ lục II
CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM THỰC HIỆN KẾ HOẠCH
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng năm 2026 của UBND xã Sơn Tây Thượng)

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian thực hiện
I	Hoàn thiện thể chế				
1	Phối hợp góp ý với Sở, ngành trong quá trình xây dựng, hoàn thiện khung pháp lý về chuyển đổi số, trí tuệ nhân tạo, an ninh dữ liệu và các văn bản hướng dẫn thi hành	Các cơ quan chuyên môn theo chức năng nhiệm vụ, lĩnh vực phụ trách	Các cơ quan chuyên môn	Văn bản góp ý	Theo yêu cầu của Sở, ngành
2	Phối hợp thực hiện, triển khai theo hướng dẫn của tỉnh Khung kiến trúc tổng thể số tỉnh Quảng Ngãi phù hợp với yêu cầu phát triển Chính phủ số và Khung kiến trúc tổng thể quốc gia số.	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các cơ quan, đơn vị	Khung kiến trúc số được cập nhật phù hợp yêu cầu	Năm 2026-2030
3	Phối hợp thực hiện, triển khai theo hướng dẫn của tỉnh Chiến lược dữ liệu bảo đảm phù hợp với Khung kiến trúc dữ liệu quốc gia, Khung kiến trúc tổng thể số tỉnh Quảng Ngãi, Khung quản trị, quản lý dữ liệu quốc gia và Từ điển dữ liệu dùng chung.	Phòng Văn hóa – Xã hội	Công an xã, VP HĐND&UBND xã, các cơ quan, đơn vị liên quan	Phối hợp triển khai Chiến lược dữ liệu được xây dựng phù hợp yêu cầu	Năm 2026
4	Xây dựng, triển khai áp dụng tiêu chuẩn, mô tả vị trí việc làm theo từng lĩnh vực quản lý, bổ sung yêu cầu kỹ năng số phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và công cụ làm việc của vị trí, trên	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các cơ quan, đơn vị	Tiêu chuẩn, mô tả vị trí việc làm được ban hành	Năm 2026-2030

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian thực hiện
	cơ sở tham chiếu Khung năng lực số quốc gia và các quy định hiện hành.				
5	Phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong công tác chỉ đạo, triển khai chuyển đổi tại đơn vị; Đảm bảo 100% người đứng đầu các cơ quan, đơn vị là Trưởng ban chỉ đạo về Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 của đơn vị và trực tiếp tham gia chỉ đạo công tác chuyển đổi số tại đơn vị.	Các cơ quan chuyên môn theo chức năng nhiệm vụ, lĩnh vực phụ trách	Các cơ quan, đơn vị	Các văn bản chỉ đạo điều hành, văn bản triển khai của UBND cấp xã; Báo cáo kết quả thực hiện định kỳ và đột xuất của cơ quan, đơn vị	Năm 2026-2030
II	Phát triển dữ liệu số				
1	Tập trung số hóa dữ liệu, khai thác tái sử dụng dữ liệu để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, trọng tâm là lĩnh vực tư pháp, giáo dục, y tế, đất đai.	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Dữ liệu các lĩnh vực tư pháp, giáo dục, y tế, đất đai được tạo lập, số hóa	Năm 2026-2030
2	Thực hiện số hóa 100% hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính; phối hợp triển khai, phát triển các cơ sở dữ liệu dùng chung, cơ sở dữ liệu chuyên ngành bảo đảm dữ liệu “đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung”, kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công.	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Báo cáo thực hiện	Năm 2026-2030

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian thực hiện
3	Duy trì, phát triển các cơ sở dữ liệu chuyên ngành bảo đảm dữ liệu “đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung”, kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công.	Công an xã, Phòng Văn hóa – Xã hội; Văn phòng HĐND và UBND; Phòng Kinh tế	Các cơ quan, đơn vị liên quan; Trung tâm PVHCC	Báo cáo thực hiện	Năm 2026-2030
III	Phát triển các ứng dụng, nền tảng số cho Chính quyền số				
1	Tham gia hoàn thiện Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Phòng Văn hoá - Xã hội; Các cơ quan chuyên môn	Hệ thống vận hành ổn định, đáp ứng các mục tiêu của từng thời kỳ	Năm 2026-2030
2	Tham gia xây dựng, phát triển Nền tảng tổng hợp, phân tích dữ liệu tỉnh Quảng Ngãi.	Phòng VHXH	Công an xã; Các cơ quan, đơn vị	Hệ thống vận hành ổn định, đáp ứng các mục tiêu của từng thời kỳ	Năm 2026-2030
3	Phối hợp triển khai, tham gia phát triển, hoàn thiện Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu (LGSP) tỉnh Quảng Ngãi để đáp ứng yêu cầu tích hợp, chia sẻ dữ liệu số trong giai đoạn mới.	Phòng VHXH	Công an xã; Các cơ quan, đơn vị	Hệ thống vận hành ổn định, đáp ứng các mục tiêu của từng thời kỳ	Năm 2026-2030
4	Phối hợp triển khai, tham gia phát triển, hoàn thiện Hệ thống điều hành thông minh (IOC) tỉnh Quảng Ngãi.	Phòng VHXH	Văn phòng HĐND&UBND xã; Các cơ quan, đơn vị	Hệ thống vận hành ổn định, đáp ứng các mục tiêu của từng thời kỳ	Năm 2026-2030
5	Tham gia phát triển, hoàn thiện Hệ thống thông tin phục vụ chỉ đạo, điều hành tỉnh Quảng Ngãi.	Phòng VHXH	Văn phòng HĐND&UBND xã; Các cơ quan, đơn vị	Hệ thống vận hành ổn định, đáp ứng các mục tiêu của từng thời kỳ	Năm 2026-2030

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian thực hiện
6	Tham gia phát triển, hoàn thiện Nền tảng Công dữ liệu mở tỉnh Quảng Ngãi; Kho dữ liệu dùng chung tỉnh Quảng Ngãi.	Phòng VHXXH	Công an xã; Các cơ quan, đơn vị	Hệ thống vận hành ổn định, đáp ứng các mục tiêu của từng thời kỳ	Năm 2026-2030
IV	Phát triển hạ tầng phục vụ Chính quyền số				
1	Triển khai xây dựng, phát triển hạ tầng số phục vụ Chính quyền số theo Quyết định số 1132/QĐ-TTg ngày 09 tháng 10 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược hạ tầng số đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030.	Phòng VHXXH	Các cơ quan, đơn vị	Hạ tầng số đáp ứng yêu cầu phát triển Chính phủ số, Chính quyền số	Năm 2026-2030
2	Phát triển hạ tầng mạng đáp ứng nhu cầu triển khai Chính quyền số tại các cơ quan, đơn vị theo hướng ưu tiên thuê dịch vụ, kết nối và sử dụng hiệu quả Mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước.	Phòng VHXXH	Các cơ quan, đơn vị	Báo cáo thực hiện	Năm 2026-2030
3	Triển khai phối hợp nâng cấp, quản lý, vận hành Nền tảng hợp trực tuyến tỉnh Quảng Ngãi thông suốt, an toàn, bảo mật; bảo đảm phục vụ các phiên họp từ trung ương đến địa phương, đáp ứng yêu cầu sử dụng thống nhất trong toàn hệ thống chính trị.	Phòng VHXXH	Các cơ quan, đơn vị	Hệ thống vận hành ổn định, đáp ứng các mục tiêu của từng thời kỳ	Năm 2026-2030
V	Bảo đảm an ninh mạng				

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian thực hiện
1	Triển khai tuân thủ các quy định, tiêu chuẩn kỹ thuật về bảo vệ dữ liệu cá nhân trong cơ quan nhà nước theo Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân. Triển khai hướng dẫn kỹ thuật về lưu trữ, xử lý, chia sẻ và kiểm soát truy cập dữ liệu cá nhân trong các nền tảng và hệ thống thông tin.	Công an xã	Các cơ quan, đơn vị	Văn bản triển khai, giải pháp truyền thông về quy định, tiêu chuẩn kỹ thuật, hướng dẫn được ban hành	Năm 2026
2	Triển khai đầy đủ các phương án bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ đã được phê duyệt đối với hệ thống thông tin các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh.	Công an xã; Phòng VH-XH	Các cơ quan, đơn vị	Báo cáo triển khai	Năm 2026
3	Tăng cường giám sát an toàn, an ninh mạng trên địa bàn xã để phát hiện và cảnh báo sớm các nguy cơ mất an toàn thông tin cho cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân.	Công an xã	Các cơ quan, đơn vị	Báo cáo thực hiện	Năm 2026-2030
VI	Phát triển nhân lực số				
1	Bố trí nhân lực chuyên trách công nghệ thông tin, chuyển đổi số; triển khai thực chất, hiệu quả phong trào “Bình dân học vụ số” và hoạt động của các Tổ công nghệ số cộng đồng	Phòng VHXXH	Công an xã; các cơ quan, đơn vị	Báo cáo thực hiện	Năm 2026-2030
2	Tham gia chương trình đào tạo, bồi dưỡng, hỗ trợ kỹ thuật chuyên biệt và thường xuyên cho đội ngũ cán bộ cấp	Phòng VHXXH	Công an xã; các cơ quan, đơn vị	Báo cáo thực hiện	Năm 2026-2030

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian thực hiện
	xã, tập trung vào kỹ năng vận hành các nền tảng dùng chung và kỹ năng hỗ trợ người dân sử dụng dịch vụ số				
3	Tham gia các khóa bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng số, kỹ năng phân tích và xử lý dữ liệu, AI cho cán bộ, công chức, viên chức hàng năm để sẵn sàng chuyển đổi môi trường làm việc sang môi trường số. Tổ chức các chương trình đào tạo, bồi dưỡng hàng năm về kỹ năng số, phương pháp sư phạm và ứng dụng AI trong giảng dạy cho đội ngũ giáo viên các cấp.	Phòng VHXH	Các cơ quan, đơn vị; các đơn vị trường học	Báo cáo thực hiện	Năm 2026-2030
VII	Hợp tác trong nước và quốc tế				
1	Tăng cường hợp tác trong nước và quốc tế nhằm học hỏi kinh nghiệm, chia sẻ dữ liệu mở, phát triển trí tuệ nhân tạo, bảo đảm an ninh mạng và thúc đẩy chuyển đổi số toàn diện.	Phòng VHXH; Văn phòng HĐND&UBND	Cơ quan, đơn vị	Báo cáo thực hiện	Năm 2026-2030
VIII	Đo lường, giám sát, đánh giá triển khai				
1	Triển khai Bộ chỉ số để theo dõi, giám sát, đánh giá việc thực hiện các chỉ tiêu, mục tiêu, nhiệm vụ được giao về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 phục vụ chỉ đạo, điều hành của	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các cơ quan, đơn vị	Kế hoạch, văn bản chỉ đạo triển khai Bộ chỉ số; Báo cáo kết quả giám sát, đánh giá hàng năm trên địa bàn	Năm 2026-2030

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian thực hiện
	Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh và Chủ tịch UBND tỉnh.				
2	Thực hiện đo lường, giám sát các hệ thống, dịch vụ phục vụ Chính phủ số, Chính quyền số; công khai trực tuyến các chỉ số chính trong phát triển Chính phủ số, Chính quyền số.	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các cơ quan, đơn vị	Báo cáo kết quả	Năm 2026-2030
IX	Nâng cao nhận thức, tuyên truyền, truyền thông đẩy mạnh chuyển đổi số, đảm bảo an toàn thông tin				
1	Tuyên truyền về những định hướng, mục tiêu, quan điểm, nhiệm vụ và giải pháp về chuyển đổi số gắn với công tác bảo đảm an toàn, an ninh mạng của tỉnh tại các văn bản: Nghị quyết số 57/NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 06/9/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Chỉ thị số 29-CT/TU ngày 24/04/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Kế hoạch hành động số 359-KH/TU ngày 29/4/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Ngãi; Kế hoạch số 38/KH UBND ngày 20/02/2024 của UBND tỉnh; Quyết định số 327/QĐ-UBND ngày 26/5/2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi...	Trung tâm Cung ứng Dịch vụ công; Công an xã	Các cơ quan, đơn vị	Các Luật, Nghị định, Thông tư hướng dẫn và văn bản chỉ đạo về chuyển đổi số được truyền thông rộng rãi trên toàn tỉnh	Năm 2026-2030

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian thực hiện
2	Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch số 67/KH-UBND ngày 03/4/2025 về Triển khai thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao chất lượng về cung cấp và sử dụng hiệu quả dịch vụ công trực tuyến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi	Phòng Văn hóa – Xã hội, Trung tâm Cung ứng Dịch vụ công	Các cơ quan, đơn vị	Báo cáo kết quả	Năm 2026-2030
3	Duy trì chuyên mục/chương trình phát thanh về Chuyển đổi số và truyền thông về Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị; Kế hoạch hành động số 359-KH/TU ngày 29/4/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Ngãi; Quyết định số 327/QĐ-UBND ngày 26/5/2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi trên hệ thống truyền thanh cấp xã	Trung tâm Cung ứng Dịch vụ công	Các cơ quan, đơn vị	Báo cáo kết quả truyền thông CDS	Năm 2026-2030
4	Duy trì hoạt động hiệu quả chuyên trang điện tử Chuyển đổi số của xã; cập nhật tin, bài, hình ảnh, video clip và đặt banner trên tất cả trang thông tin điện tử thành phần các cơ quan, đơn vị, địa phương trong toàn xã	Văn phòng HĐND và UBND	Các cơ quan, đơn vị	Báo cáo kết quả truyền thông CDS	Năm 2026-2030
5	Truyền thông về các mô hình, điển hình trong hoạt động hiệu quả của Tổ công nghệ số cộng đồng các cấp; Phát	Phòng Văn hóa – Xã hội, Trung tâm cung ứng	Các cơ quan, đơn vị	Báo cáo kết quả hoạt động Tổ công nghệ số cộng đồng	Năm 2026-2030

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian thực hiện
	huy hiệu quả hoạt động ủa Tổ công nghệ số cộng đồng các cấp để tuyên truyền, hướng dẫn người dân nâng cao nhận thức và kỹ năng số, giúp người dân tiếp cận với các dịch vụ số, nền tảng số	Dịch vụ công			